TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số: 07/2019/HS-ST

Ngày 28 tháng 02 năm 2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Văn Đạt.
Các Hội thẩm: Ông Ông Vi Văn Bốn.
Bà Phan Thị Tâm.
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Sầm Thị Thanh Sương.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An:
Bà Vũ Thị Lý: Kiểm sát viên:

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số:14/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:
Nguyễn Thế H: Sinh năm 1986.
Trú tại: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Quốc tịch: Việt nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.
Trình độ học vấn: 9/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Con ông: Nguyễn Văn K và con bà Lê Thị T.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 17/12/2016.
Nhân thân: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 11 năm 2018. Có mặt.
Người bị hại: Anh Lê Ngọc T: Sinh năm 1976.
Trú tại: Khối M, thị trấn Q, huyện Q, Nghệ An. Vắng mặt.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngô Minh H: Sinh năm 1962. Vắng mặt.
Trú tại: Khối N, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng giữa tháng 8/2018, Nguyễn Thế H đi bộ một mình đến nhà anh Lê Ngọc T, trú tại khối M, thị trấn Q, huyện Q để trộm cắp hoa phong lan. Sau khi quan sát nhà anh T không có ai ở nhà nên H đã đột nhập vào nhà anh T trộm cắp 01 giò hoa phong lan loại lan phi điệp, gồm có 10 thân, mỗi thân dài từ 40-50 cm được gắn vào một thân gỗ mục có mọc bằng thép. Sau khi trộm được giò phong lan H đã đem đến bán cho anh Ngô Minh H tại khối N, thị trấn Q, huyện Q với giá 300.000đ. Số tiền bán giò phong lan H đã mua ma túy sử dụng.

Vật chứng vụ án: 01 giò phong lan, loại lan phi điệp gồm 10 thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong TTHS số 68/KL-HĐĐG ngày 20/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Q kết luận: 01 giò hoa phong lan, loại phi điệp bao gồm 10 thân, mỗi thân dài từ 40-50 cm được gắn cố định trên một giá thế bằng gỗ có giá trị là 5.000.000đ(Năm triệu đồng)

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 12 tháng cho đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Ngọc T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì nữa và anh Ngô Minh H cũng không yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền 300.000đ mua giò phong lan, nên không xem xét.

Vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã trả cho bị hại đúng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội.

Lời khai của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận số 68/ KL- HĐĐG, ngày 20/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện Q, tỉnh Nghệ An, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu. Bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau; Nguyễn Thế H có hành vi trộm 01 giò phong lan, loại phi điệp của anh Lê Ngọc T có giá trị 5.000.000đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ.

[3]. Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thế H tại phiên Tòa và quá trình điều tra thật thà khai báo, bị cáo đã đầu thú về hành vi trộm cắp của mình đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có 01 tiền án đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, bị cáo có nhân thân xấu . Vì vậy cần lên một mức án nghiêm đối với bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có đủ điều kiện cải tạo tốt trở thành một con người có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về vật chứng vụ án: 01 giò phong lan, Cơ quan Điều tra Công an huyện Q đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Lê Ngọc T đúng theo quy định của Pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Ngọc T đã nhận lại giò phong lan bị mất và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thế H bồi thường gì nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề này.

Đối với anh Ngô Minh H mua giò phong lan do bị cáo Nguyễn Thế H trộm cắp với giá 300.000đ, nhưng anh H không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý. Anh Ngô Minh H không yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền 300.000đ, nên Hội đồng không xem xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Thế H, không xác định được họ tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội " Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H : **20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/11/2018.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận
-PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
-VKSND huyện Q.
-Công an huyện Q
-Những người tham gia tố tụng.
-Chi cục THADS huyện Q.
-Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
-Lưu hồ sơ vụ án .

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

ĐÀO VĂN ĐẠT